

**Bản Chi tiết sản phẩm.**  
 Ngày phát hành 03.2008  
 Mã số no. 7.3.001  
 Hiệu đính lần 05  
 Sika-Hydrotite CJ - Type

## Sika - Hydrotite CJ-type

### Chất chèn khe có thể hút nước dùng để trám khe bê tông hình thành tại công trường

#### Mô tả sản phẩm

Sika-Hydrotite CJ-Type là một loại cao su có thể hút nước được sử dụng rộng rãi trong ngành xây dựng để trám khe giữa các cấu kiện bê tông đúc sẵn, thép và các vật liệu khác.

Sika-Hydrotite CJ-Type được sử dụng như là một chất chống thấm đạt hiệu quả cao, đơn giản và kinh tế dùng cho các khe nối thi công được hình thành tại công trường.

#### Ưu điểm

- Bên cạnh hiệu quả mà các chất chống thấm cho khe thông thường, Sika-Hydrotite tự trương nở vì nó hút nước và sẽ lấp đầy những kẽ hở của khe nối bê tông, phù hợp với các loại khe hở khác nhau do đó đảm bảo tính chống thấm tuyệt hảo.
- Sika-Hydrotite CJ-Type có đặc tính hút nước, do đó sẽ tạo nên áp lực tự trương nở và chặn kín đường thâm nhập của nước để đạt hiệu quả trám kín.
- Thi công Sika-Hydrotite CJ-Type rất dễ vì nó nhẹ và được lắp đặt sau khi tháo ván khuôn.
- Sika-Hydrotite CJ-Type được phủ một lớp làm trì hoãn sự trương nở để bảo vệ sản phẩm khỏi sự ảnh hưởng của nước trong bê tông mới đổ và trương nở trước khi bê tông ninh kết.

#### Thông Số Sản Phẩm

##### Đóng gói

Cuộn 4 x 10m/ thùng

##### Lưu trữ

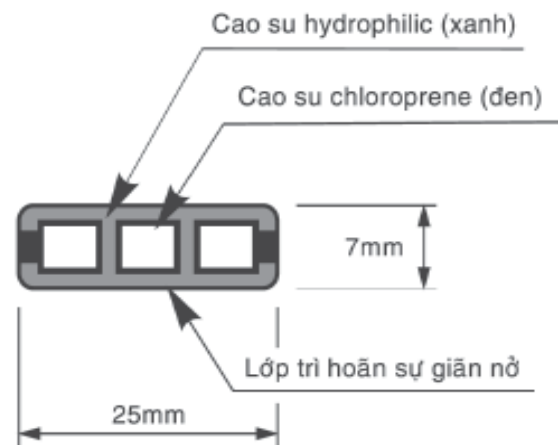
Nơi khô, mát, tối, không tiếp xúc với ánh nắng mặt trời

#### Thông số kỹ thuật

##### Gốc

Cao su có thể hút nước, cao su chloroprene

##### Kích thước chuẩn của Sika-Hydrotite CJ-Type



**Bảng 1: Lý tính**

Khoản mục	Đơn vị	Cao su ưa nước		Cao su clopren	
		Tiêu chuẩn	Điện hình	Tiêu chuẩn	Điện hình
Khối lượng riêng		1.30-1.50	1.35	1.30-1.50	1.41
Độ cứng	(JIS-A)	45-55	52	45-55	51
Cường độ căng	Kgf/cm <sup>2</sup>	Tối thiểu 30	37	Tối thiểu 90	125
Độ giãn dài	%	Tối thiểu 600	760	Tối thiểu 400	435

## Thi Công

### Chuẩn bị

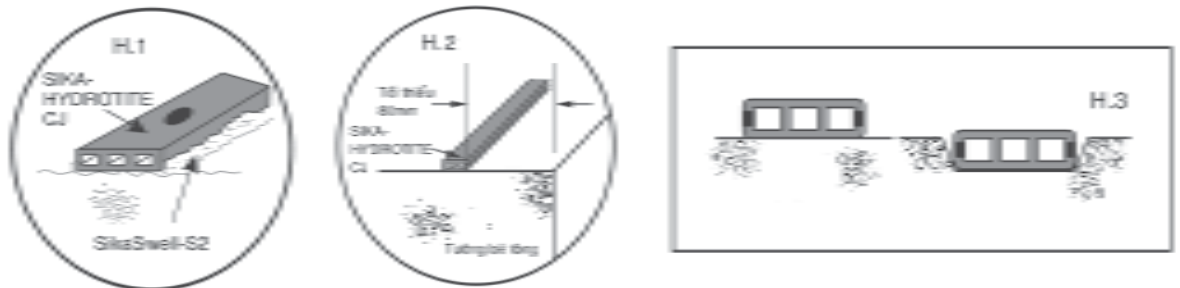
#### Điều kiện bề mặt của lớp bê tông thứ nhất

##### Bê tông thi công tại công trường:

- Có thể thi công Sika-Hydrotite CJ-Type lên trên bề mặt bằng phẳng của lớp bê tông thứ nhất mà không cần các đường rãnh nhưng phải bảo đảm được cố định ở chính giữa bề dày của bê tông bằng chất kết dính và đinh bê tông.
- Khi bề mặt của lớp bê tông thứ nhất không bằng phẳng, nên dùng một miếng ván làm phẳng trước khi bê tông ninh kết hoặc làm phẳng mặt bằng chất kết dính như SikaSwell-S2 (hình 1).

##### Bê tông đúc sẵn:

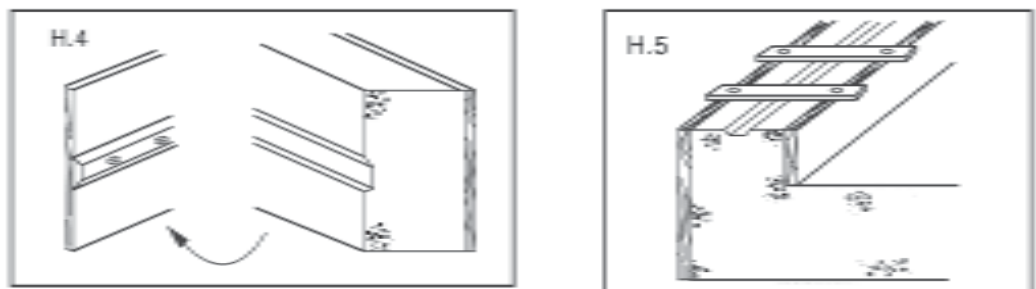
- Làm sạch bụi, bùn hoặc dầu mỡ bằng bàn chải sắt trước khi kết nối Sika-Hydrotite CJ-Type với SikaSwell-S2. Nói chung, không nên dùng đinh bê tông để định vị Sika-Hydrotite CJ-Type.
- Để đạt kết quả tốt nhất nên thi công Sika-Hydrotite CJ-Type lên bề mặt bằng phẳng để bảo đảm độ dính tốt. Nên bao phủ bê tông ở cả hai mặt tối thiểu là 80mm (hình 2).
- Bất kỳ sự khác biệt trong mức cho phép này phải tùy thuộc vào cường độ bê tông và cốt thép được sử dụng.
- Trong các trường hợp như thế nào có thể giảm độ dày bao phủ 50mm.
- Sika-Hydrotite CJ-Type có thể thi công trực tiếp lên bề mặt bằng phẳng hay đường rãnh đã được đục trước (hình 3)



##### Tạo đường rãnh:

Khi lắp ván khuôn cho lần đổ bê tông thứ nhất, nên tạo một đường rãnh để đặt Sika-Hydrotite CJ-Type bằng cách dàn xếp các thanh nẹp trên ván khuôn ở mặt bên của bê tông (hình 4)

Nếu không sử dụng ván khuôn cho mặt bên của khe, đặt một thanh gỗ hoặc một thanh mốp nhựa poly-etylen/polystyren có cùng tiết diện như loại CJ lên trên bề mặt bê tông thứ nhất và tạo rãnh để đặt Sika-Hydrotite CJ-Type (hình 5)

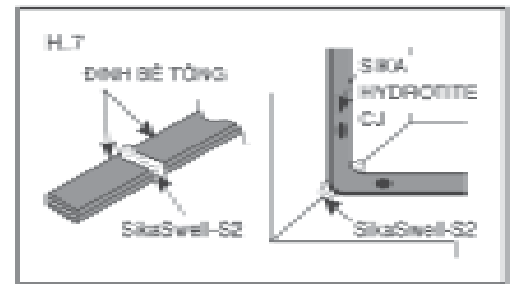
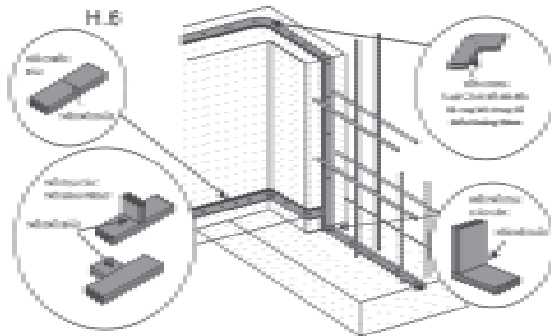


## Khe nối

Chiều dài của Sika-Hydrotite CJ-Type có thể kết nối bằng cách nối đối đầu (hình 6).

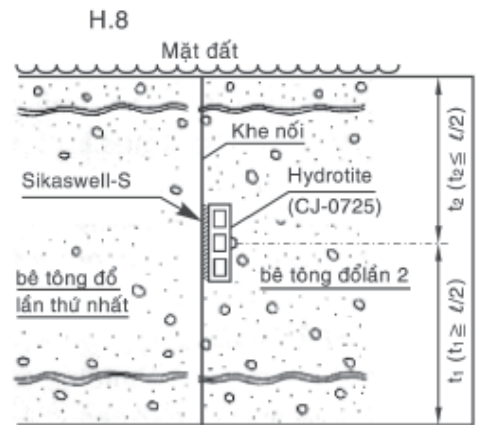
Vì trên tiết diện của Sika-Hydrotite CJ-Type có vài lỗ hổng nên các mối nối phải được kết dính cẩn thận để tránh bị nước thâm nhập vào.

Để kết dính vào khe nối sử dụng SikaSwell-S2 (hình 7)



## Kết nối

- Làm sạch bụi, dầu nhớt.v.v.. khỏi bề mặt trước khi thi công. Thi công đều chất kết dính lên bề mặt bê tông thứ nhất.
- Dùng SikaSwell-S2 như là chất kết dính. Cho gói SikaSwell-S2 vào trong súng bơm Sika. Cắt bỏ đầu gói SikaSwell-S2. Gắn vòi bơm trở lại rồi thi công SikaSwell-S2 lên những nơi sẽ dán Sika-Hydrotite CJ-Type. Đặt Sika-Hydrotite CJ-Type lên trên SikaSwell-S2 vừa mới thi công (hình 8)
- Trong một số trường hợp cần giữ nguyên áp lực nén trong suốt thời gian chờ SikaSwell-S2 khô cứng.

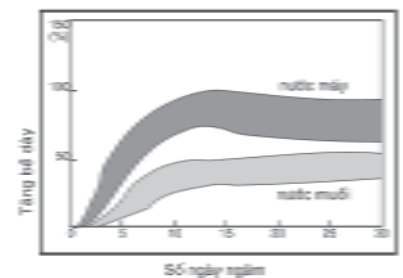
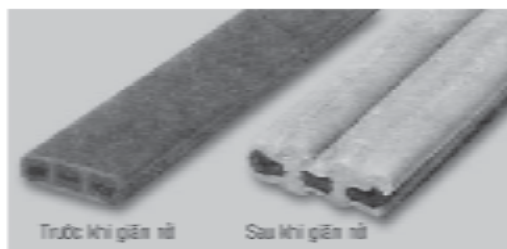


## Lưu ý về thi công/giới hạn

- Sika-Hydrotite CJ-Type không phải là vật liệu dùng để trám khe nối co giãn và không được dùng cho mục đích này.
- Để tránh bê tông bị nứt do áp lực giãn nở của Sika-Hydrotite CJ-Type, cần bao phủ quanh các mặt Sika-Hydrotite CJ-Type lớp bê tông tối thiểu 80 mm và sử dụng thép gia cố.

## Kết Quả Thử Nghiệm Nội Bộ

Đặc tính trương nở của Sika-Hydrotite CJ-Type tùy thuộc vào lượng nước như ví dụ tiêu biểu trình bày dưới đây:



## Kháng hóa chất:

Sự ảnh hưởng của độ pH trong bê tông, vữa rót và nước trong đất tới sự giãn nở của Sika-Hydrotite CJ-Type được thử nghiệm bằng cách dùng cao su ưa nước như sau. Mẫu thử được ngâm trong mỗi loại dung dịch trong 7 ngày và ghi lại độ căng và độ giãn dài đo được. Sau đó, mẫu được lấy ra khỏi dung dịch và được ngâm trong nước 7 ngày. Mẫu sau đó được so sánh với mẫu chỉ giãn nở trong nước.

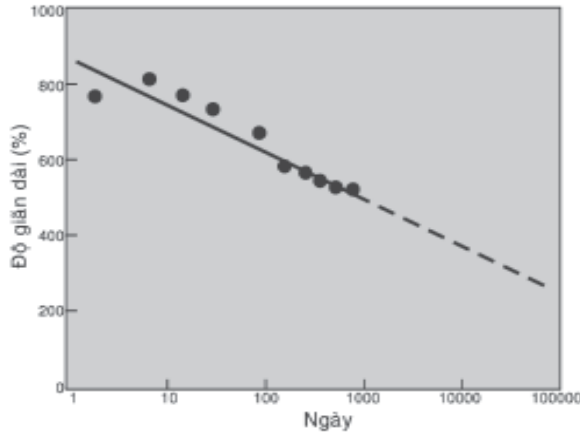
### (Kết quả thử nghiệm)

Giá trị thu được cả về lý tính và sự giãn nở đã được so sánh với những số liệu mẫu thử với nước trong vôi.

Sika-Hydrotite CJ-Type vẫn giữ được 90% hoặc hơn giá trị trong tất cả các dung dịch liệt kê trong bảng 2. Bảng 2, "o" biểu thị những kết quả đạt được khoảng 90% hoặc hơn.

**Độ bền (đặc tính gia tăng sức chịu nóng):**

Để quan sát độ bền của Sika-Hydrotite CJ-Type, một thử nghiệm độ bền nóng được thực hiện ở nhiệt độ 50<sup>0</sup>C trong 720 ngày. Sika-Hydrotite CJ-Type khô cứng và mất sự giãn dài trong một chừng mực do bởi tác động của sức nóng và oxy, tuy nhiên nó vẫn đạt được giá trị về độ giãn dài hơn 70 %.



**Bảng 2**

Loại dung dịch thử nghiệm	Thay đổi về lý tính sau khi ngâm 7 ngày		Kết quả về sự giãn nở sau khi ngâm 7 ngày trong nước tiếp sau khi ngâm dung dịch
	Lực căng	Độ giãn dài	
Dung dịch pH 3	0	0	0
Dung dịch pH 5	0	0	0
PH 7	-	-	-
Dung dịch pH 9	0	0	0
Dung dịch pH 11	0	0	0
Dung dịch có chất sắt	0	0	0
Dung dịch bentonit	0	0	0
Dung dịch vữa lỏng	0	0	0

**Thông Tin Về An Toàn Và Sức Khỏe**

<b>Độc hại</b>	Không độc
<b>Vận chuyển</b>	Không nguy hiểm
<b>Lưu ý quan trọng</b>	Để tránh các phản ứng gây dị ứng da nên mang găng. Rửa tay sau khi thi công

**Miễn trừ**

*Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự vụ nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.*

Sika Limited (Vietnam)

Trụ sở chính:

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1

Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai

Tel: (84-61) 3560700

Fax: (84-61) 3560699

